

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2021/HSST

Ngày 26/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mè Văn Ôn

2. Ông Cà Văn Pổng

Thư ký Toà án: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La.

Đại diện VKSND huyện Q, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo.

1/ Họ và tên: **Lò Văn S**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1992 tại; Bản B, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá (học vấn); Lớp: 2/12; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo; Không; Con ông: Lò Văn Đ và bà Lò Thị H; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không. Nhân thân xấu: Có 02 tiền án: - Ngày 01/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 04/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp 02 bản án buộc bị cáo Lò Văn S phải chấp hành là 27 tháng tù giam.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/4/2021 Lò Văn S có hành vi tàng trữ 0,21 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: - 01 gói giấy màu trắng bên có chứa chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HODA, BKS 26H1- 064.68.

Ngày 22/4/2021 Công an huyện Q, tỉnh Sơn La phối hợp với các quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lò Văn S, kết quả: Lò Văn S dương tính với chất ma túy.

Ngày 22/4/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Q phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tiến hành cân tính, xác định khối lượng chất cục, bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Lò Văn S; có tổng khối lượng là 0,21 gam, trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định ma túy và ký hiệu A1.

- Tại bản kết luận giám định số: 856 ngày 26/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận **“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21 gam; loại Heroine”**. Hoàn lại 0,11gam Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 22/4/2021 Lò Văn S điều khiển xe máy đi từ nhà đến bản N, xã C, huyện Q tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, đến gần bản N, xã C, huyện Q, S gặp một người đàn ông (*S không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó*) đứng cạnh đường, giống người nghiện, S đi đến và trao đổi mua được một gói Heroine với giá 50.000đ, mua được Heroine S cầm trên tay phải quay về nhà, còn người đàn ông bán ma túy cho S đi đâu và làm gì S không biết, trên đường về S đi vào bụi cây ven đường lấy gói Heroine ra trích lấy một phần sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít, phần còn lại S gói lại và cầm trên tay phải điều khiển xe máy về nhà, về đến khu vực X4, xã M, huyện Q thì bị Công an huyện Q, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT - VKS - QN ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn S; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 24 (Hai mươi bốn) đến 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng vụ Lò Văn S, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Phong bì cũ gửi giám định; Chắt bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định hoàn lại sau giám định ký hiệu A1 có khối lượng $A1 = 0,11\text{gam}$. Mặt sau được dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La số 059118.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Sướng, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La số 005958.

- 01 que thử ma túy của Lò Văn S, đã được niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005956.

Bị cáo Lò Văn S phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “ **Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 0, 21gam**”. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/4/2021 tại X4, xã M, huyện Q, Công an huyện Q, tỉnh Sơn La bắt quả tang Lò Văn S về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua chất ma túy là Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù

từ 01 năm đến 05 năm tù; Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S thừa nhận việc bị truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ích cho gia đình, cho xã hội và có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Lò Văn S có 02 tiền án:

- Ngày 01/8/2018 bị cáo Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 04/10/2018 bị cáo Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cả 02 bản án buộc bị cáo Lò Văn S phải chấp hành là 27 tháng tù. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì 02 tiền án trên chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công tốt cho gia đình và xã hội. Ngày 22/4/2021 bị cáo Lò Văn S lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,21 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy; Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm (do cố ý) theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo S khai là mua với 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực bản N, xã C vào ngày 22/4/2021 nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể. Nên Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xác minh. Do đó buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số Heroine 0,21gam thu giữ nêu trên.

[8] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26H1 – 064.68 loại xe WAVEA, màu sơn trắng, đen bạc thu giữ khi bắt giữ Sướng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Lò Thị N (chị gái S), việc S mượn xe và đi mua ma túy Lò Thị N không biết. Nên ngày 18/6/2021 Công an huyện Q đã trả lại cho Lò Thị N quản lý, sử dụng.

[9] Vật chứng vụ án: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng vụ Lò Văn S, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Phong bì cũ gửi giám định; Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định hoàn lại sau giám định ký hiệu A1 có khối lượng = 0,11gam. Mặt sau được dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La số 059118.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn S, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La số 005958.

- 01 que thử ma túy của Lò Văn S, đã được niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005956. Đối với 0,11 gam Heroine bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 02 vỏ phong bì, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 que thử ma túy là vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn S 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2021.

Không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng vụ Lò Văn S, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: Phong bì cũ gửi giám định; Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định hoàn lại sau giám định ký hiệu A1 có khối lượng A1= 0,11gam. Mặt sau được dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La số 059118.

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn S, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong – Công an tỉnh Sơn La số 005958.

- 01 que thử ma túy của Lò Văn S, đã được niêm phong; Mặt sau được dán kín bằng giấy niêm phong - Công an tỉnh Sơn La số 005956.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, điểm a khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 26/8/2021./.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh
- VKSND (02)
- Công an (02)
- THA hình sự
- THA dân sự
- UBND xã
- Bị cáo
- L- u án văn
- L- u hồ sơ.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng